

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34/2021/HS-ST

Ngày: 13 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hoài

Ông Nguyễn Việt Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2021/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 30/3/2021 đối với bị cáo:

Lâm S, sinh năm 1986 tại Sóc Trăng; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm S1 và bà Lâm Thị S; vợ: Lý Thị P, con: 01 sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm S là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá). Thông qua một số đối tượng nghiện ma túy đá, Sông biết Tèo ở trọ khu vực đường số 8 thuộc thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành (qua xác minh Tèo có tên Nguyễn Công Đ, sinh năm 1989, HKTT: tổ 6, khu phố Phú Bình, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước) là đối tượng bán ma túy nên đã nhiều lần đến nhà trọ của Đ mua ma túy để sử dụng. Khi cần ma túy sử dụng S trực tiếp

đến nhà trọ của Đ mua ma túy với số tiền từ 300.000 đồng đến 800.000 đồng/lần. Sau đó, Sông mang ma túy về cất giấu và sử dụng dần.

Khoảng 12 giờ ngày 14/12/2020, do hết ma túy đá để sử dụng nên S cầm theo một sổ hộ khẩu gia đình và một giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị P (là vợ S) và mượn xe mô tô của Cáo (không rõ nhân thân, là người làm cùng Công ty Thành H với S) đi đến nhà thuê của Đ. Tại đây, Sông gặp Đ và vợ của Đ đang sử dụng ma túy nên cả ba cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong thì S nói Đ bán cho 800.000đ tiền ma túy đá, do không có tiền nên Sông để lại sổ hộ khẩu và giấy chứng minh nhân dân thì Đ đồng ý, Đ đi vào phòng ngủ lấy ra một gói nylon màu đỏ được hàn kín bên trong có chứa ma túy đá đưa cho S. Sau đó, S lấy gói ma túy đá này phân ra thành hai bịch nhỏ rồi hàn kín lại và cất vào túi quần và quay về Công ty Thành H. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày S quay về phòng trọ thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật nêu trên (BL 01; 35; 41-54).

Kết quả giám định số: 01/2021/GĐ-MT ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định: Tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,9200 gam (BL 38).

Việc thu giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng: Thu giữ 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,6340 gam ma túy đá (mẫu hoàn lại sau giám định) (BL 39).

Bản cáo trạng số 40/Ctr-VKS ngày 15/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lâm S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 38, 50 BLHS, xử phạt bị cáo Lâm S mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù; Đề nghị tịch thu và hủy các vật chứng đã thu giữ.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp kết luận giám định 01/2021/GĐ-MT ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/12/2020, tại ấp 3, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Lâm S có hành vi tàng trữ trái phép 0.9200 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của Lâm S đã đủ yếu tố cấu thành vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lâm S theo c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ phân tích trên, cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,6340 gam ma túy đá (mẫu hoàn lại sau giám định) là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác của vụ án:

Trong vụ án có đối tượng tên Nguyễn Công Đ là người bán ma túy cho Lâm S Tuy nhiên, hiện nay Đ đã đi khỏi địa phương nên không làm việc được để chứng minh hành vi bán ma túy đá cho S. Mặt khác, tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra chưa chứng minh được hành vi bán ma túy của Đ. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi đủ cơ sở sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với người có tên “Cáo” là người nhiều lần cho S mượn xe mô tô để làm phương tiện đi mua ma túy đá. Tuy nhiên, đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lâm S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo bị cáo Lâm S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 14/12/2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01 (một) phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 0,6340 gam ma túy đá (mẫu hoàn lại sau giám định).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan

